

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 188/2019/HS-ST
Ngày 25 - 6 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Minh Hiếu.
2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2019 tại Văn phòng khu phố Thống Nhất 2, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 164/2019/HSST ngày 23 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 186/2019/HSST-QĐ ngày 05/6/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 49/2019/HSST-QĐ ngày 19/6/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1994 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: 8/44 khu phố M2, phường A, thị xã K, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1961 và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964; có vợ tên Phạm Hồ Thủy T, sinh năm 1995 và 01 con sinh năm 2019; tiền sự, tiền án: Không có; bị bắt tạm giam ngày 14/2/2019, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án

1. Anh Hoàng Công T, sinh năm 1987; địa chỉ: 111/15 đường Nguyễn Công Hoan, khu phố B, phường H, thị xã K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1994; địa chỉ: 462 tổ 5 khu phố A, phường H, thị xã A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

-Người chứng kiến:

1. Anh Nguyễn Hoàng S, vắng mặt.
2. Anh Nguyễn Văn S, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 13/02/2019, Nguyễn Văn T đi mua dụng cụ để sửa xe ở khu vực ngã tư Hàng Xanh địa chỉ quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh, sau đó T đi gặp người chạy xe ôm không rõ nhân thân mua 300.000 đồng được 3 gói ma túy để sử dụng. Vào lúc 06 giờ 30 phút ngày 14/02/2019, T để ma túy trong túi quần điều khiển xe mô tô biển số 39F1-7156 đến nhà Nguyễn Hoàng S rủ S đi mua gà. Khi cả hai lưu thông đến đường D6 khu tái định cư tổ 5 khu phố Châu Thới, phường Bình An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương bị lực lượng Công an phường Bình An tuần tra kiểm tra hành chính, thu giữ ma túy và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T.

Vật chứng thu giữ: 01 bì thư đã niêm phong bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô kiểu dáng Yamaha- Sirius biển số 39F1 – 7156.

Kết luận giám định 167/MT-PC09 ngày 19/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương mẫu tinh thể màu trắng thu giữ giám định là ma túy, có khối lượng M1 = 3,7515 gam; M2 = 0,2923 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng đã xử lý: Xe mô tô kiểu dáng Yamaha- Sirius biển số 39F1 – 7156, số máy: 5C6T150017, số khung: RLCS5C650FY150018 đã trả chủ sở hữu hợp pháp chị Nguyễn Thị D.

Cáo trạng số 184/CT - VKS ngày 21/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Nguyễn Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo T từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định.

Bị cáo T không tranh luận, không bào chữa cho hành vi phạm tội. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo T nói lời sau cùng rất hối hận việc mình làm, xin được giảm nhẹ mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Chứng cứ xác định có tội của bị cáo: Căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 14/2/2019, lời khai người chứng kiến, lời khai quá trình điều tra và tại phiên tòa của bị cáo Nguyễn Văn T thể hiện ngày 13/02/2019, T mua 300.000 đồng mua ma túy sử dụng, ngày 14/2/2019 khi T mang theo ma túy đã mua lưu thông trên đường thì bị bắt giữ. Kết luận giám

định ma túy thu giữ từ T là Methamphetamine có khối lượng 4,0438 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Như vậy, hành vi trên của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 184/CT-VKS ngày 21/5/2019 của Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như trình bày luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo T có nhân thân tốt, thể hiện việc không có tiền án, tiền sự.

[2] Về tính chất mức độ tội phạm: Tội phạm bị cáo Nguyễn Văn T thực hiện là nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 05 năm tù, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tù có thời hạn, tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, việc xử lý vật chứng và mức hình phạt đối với bị cáo T. Xét quan điểm trên phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Án phí sơ thẩm: Bị cáo T phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/02/2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong bên trong chứa 3,0196 gam ma túy loại Methamphetamine. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/5/2019.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã;
- Công an thị xã;
- Chi cục THA dân sự thị xã;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; người có quyền Invlqđva;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh